

Số: 02/2025/QĐST- TCDS

Quảng Trị, ngày 25 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST-TCDS ngày 25/3/2025,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Ngọc H1; địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là thôn B, xã P, tỉnh Quảng Trị).

- *Bị đơn*: Ông Phạm Ca X và bà Lê Thị H2 (hay còn gọi là: Lê Thị Thu H2); địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là thôn P, xã P, tỉnh Quảng Trị).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Ca X, bà Lê Thị Thu H2*: Ông Đào Văn T – Luật sư của Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H, ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2, ông Đào Văn T thống nhất thoả thuận: Tính đến ngày 17/7/2025, ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 còn nợ ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

- Về phương án trả nợ:

Ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H, ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2, ông Đào Văn T thống nhất thoả thuận ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 phải trả cho ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H theo các đợt như sau:

+ Chậm nhất vào ngày 18/7/2025, vợ chồng ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 trả cho vợ chồng ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H số tiền 180.000.000 đồng (Một

trăm tám mươi triệu đồng).

+ Chậm nhất vào ngày 30/12/2025, vợ chồng ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 trả cho vợ chồng ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Trường hợp ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ kỳ hạn nào thì ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

“Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

#### 4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Về án phí: Vụ án áp dụng án phí dân sự có giá ngạch. Án phí dân sự sơ thẩm là 11.500.000 đồng, do các bên thỏa thuận được toàn bộ nên chịu 50% = 5.750.000 đồng. Ông Phạm Ca X, bà Lê Thị H2 chịu 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp sung ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho ông Lê Ngọc H1, bà Nguyễn Thị H số tiền 12.660.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai thu số 0002195, ngày 24 tháng 3 năm 2025.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 3 - Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Kim Dung**

